TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 448/2017/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 14 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 264/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Châu Minh P, sinh năm 1984; Địa chỉ: 380/87/11 đường L, Tổ A, Khu phố B, phường H, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Phượng H, sinh năm 1984; Địa chỉ: 381 đường S, Tổ A, Khu phố B, phường K, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, 370, 371 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Châu Minh P và bà Nguyễn Thị Phượng H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Châu Minh P và bà Nguyễn Thị Phượng H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 93, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân phường K, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/6/2015).

- Về quan hệ con chung: Các đương sự có 01 con chung, họ tên: Châu Hoàng K (nam) sinh ngày 12/3/2016.

Giao cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng con chung; ông P không cấp dưỡng nuôi con.

Ông P có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Các đương sự chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2012/07851 ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 7;
- UBND phường K, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Đỗ Quốc Đạt